TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 10-01-2019
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Ngọc Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Du;

2. Bà Huỳnh Thị Thùy Dương

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Vũ Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 839/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2018 về việc "tranh chấp ly hôn, nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 96/2018/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Hồng V, sinh năm 1992; địa chỉ: đường H, Tổ M, Khu phố N, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có mặt

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thế T, sinh năm 1989; địa chỉ: đường H, Tổ M, Khu phố N, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Trần Thị Hồng V trình bày: Bà và ông Nguyễn Thế T kết hôn với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Hôn nhân giữa bà và ông T là tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc được một thời gian cho đến khoảng tháng 6 năm 2013 thì, ông T có quan hệ với người phụ nữ khác, không quan tâm thăm hỏi vợ con, từ đó vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Đến năm 2014, ông T chuyển ra ngoài sinh sống, vợ chồng bà không sống chung từ thời gian đó cho đến nay. Hiện nay, tình cảm vợ chồng của bà và ông T không còn. Vì vậy, bà V đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Thế T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Thị Tuyết T, sinh ngày 05/5/2012 và cháu Nguyễn Trần Thanh T, sinh ngày 19/02/2014. Sau khi ly hôn, bà V yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con, cháu T mỗi tháng 3.000.000 đồng, cháu T mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà V không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Nguyễn Thế T: Đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ, nhưng ông T không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị Hồng V.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã ra thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, Tòa án đã niêm yết hợp lệ cho ông Nguyễn Thế T. Tuy nhiên, ông Nguyễn Thế T đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa: Bà V vẫn giữ nguyên quan điểm đã trình bày cũng như yêu cầu của mình về việc xin ly hôn và việc yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung.

Bà V xin được rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc cấp dưỡng nuôi con chung, bà V không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một phát biểu như sau:

+ Về tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật, nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định pháp luật. Riêng bị đơn không thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục gì thêm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thẩm quyền theo quy định đối với những người tiến hành tố tụng. Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục gì thêm.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Hồng V về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Thế T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham gia phiên tòa nhưng ông T vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông T là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa, bà Trần Thị Hồng V xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc cấp dưỡng nuôi con chung, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của bà V là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Thị Hồng V và ông Nguyễn Thế T: Bà V, ông T chung sống với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng

nhận kết hôn số 137 ngày 24/10/2011 tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

[4] Theo bà V trình bày: Trong quá trình chung sống, vợ chồng ông, bà hạnh phúc được một thời gian cho đến khoảng tháng 6 năm 2013 thì ông T có quan hệ với người phụ nữ khác, không quan tâm, thăm hỏi vợ con, từ đó vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Vì vậy, bà V có nguyện vọng được ly hôn với ông T để ổn định cuộc sống. Tại Biên bản xác minh ngày 12/12/2018 tại Văn phòng khu phố N, phường P, thành phố T xác định " Ông Nguyễn Thế T, sinh năm 1989 và bà Trần Thị Hồng V sinh năm 1992 có sinh sống và đăng ký hộ khẩu tại, đường H, Tổ M, Khu phố N, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, hiện nay ông T và bà V còn sống chung với nhau, nhưng ông T và bà V thường xuyên xảy ra cãi vã và đánh nhau. Tuy nhiên, ông T và bà V không trình báo và không yêu cầu địa phương hòa giải nên địa phương không biết nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn giữa bà V và ông T.

[5] Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Trần Thị Hồng V và ông Nguyễn Thế T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, địa phương xác nhận bà V, ông T thường xuyên xảy ra cãi vã và đánh nhau. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của bà V là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[6] Về con chung: Vợ chồng bà V, ông Thuận có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Tuyết T, sinh ngày 05/5/2012 và cháu Nguyễn Trần Thanh T, sinh ngày 19/02/2014, hiện nay cháu T và cháu T đang ở cùng với mẹ là bà Trần Thị Hồng V. Sau khi ly hôn, bà V yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Quá trình giải quyết vụ án ông T cũng không có ý kiến gì về việc yêu cầu được nuôi con. Vì vậy, yêu cầu của bà V là có cơ sở để chấp nhận.

[7] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Hồng V đối với ông Nguyễn Thế T

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với những nhận định trên, nên có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà Trần Thị Hồng V phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; các Điều 227, 266, 267 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 56, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Đình chỉ xét xử yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của bà Trần Thị Hồng V đối với ông Nguyễn Thế T.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Hồng V đối với bị đơn ông Nguyễn Thế T về việc "tranh chấp ly hôn, nuôi con" như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Hồng V được ly hôn với ông Nguyễn Thế T

- Về con chung: Bà Trần Thị Hồng V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Tuyết T, sinh ngày 05/5/2012 và cháu Nguyễn Trần Thanh T, sinh ngày 19/02/2014.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Hồng V phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0022876 ngày 01/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- UBND phường P, thành phố T , tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Văn Thị Ngọc Hương